

PHILIPS

EVNIA



Màn hình chơi game
QD OLED

Gaming Monitor

Evnia 8000

26,5" (67,3cm)

2560 x 1440 (Quad HD)



27M2N8500

Chơi game vượt cả sự đổi mới

Màn hình này được thiết kế để chơi game ở tốc độ cao. Tốc độ làm mới 360Hz, tấm nền QD OLED và chứng nhận DisplayHDR TrueBlack 400 tạo nên sự kết hợp giữa tốc độ đáng kinh ngạc và chất lượng hình ảnh cao cấp.

Các tính năng được thiết kế theo nhu cầu của người chơi game

- Ambiglow tăng cường AI: làm phong phú thêm thế giới giải trí
- Evnia Precision Center: Tối đa hóa trải nghiệm chơi game của bạn
- Dynamic Lighting: Đồng bộ hóa ánh sáng trên mọi thiết bị.
- Chế độ SmartImage Game được tối ưu hóa dành cho game thủ
- Nghiêng, xoay và điều chỉnh độ cao để có vị trí xem lý tưởng
- Chế độ LowBlue và Không nhấp nháy hình bảo vệ đôi mắt của bạn
- Smart Crosshair: để ngắm bắn tốt hơn và vui hơn

Được chế tạo cho những phim hành động nhanh

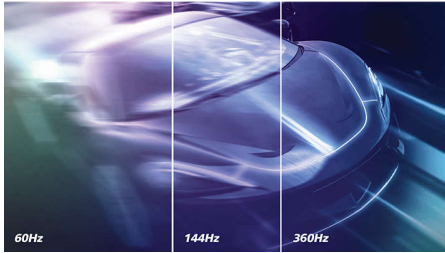
- AMD FreeSync™ Premium Pro; chơi game HDR mượt mà, độ trễ thấp
- Tốc độ làm mới 360Hz: Dành để chơi game siêu nhanh và siêu rõ nét
- Đạt chứng nhận tương thích với NVIDIA® G-SYNC® để chơi game nhanh, mượt mà
- Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian trễ tín hiệu giữa thiết bị và màn hình

Hình ảnh sống động

- Hình ảnh trong như pha lê với Quad HD 2560 x 1440 điểm ảnh

Những nét chính

Tốc độ làm mới 360Hz



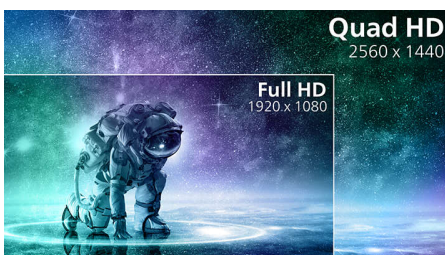
Trải nghiệm chơi game ấn tượng với tốc độ làm mới 360Hz và độ phân giải hình ảnh đi kèm. Đạt được mục tiêu và bắn trúng mục tiêu nhanh hơn, chưa kể đến độ rõ nét tuyệt vời: Hình ảnh trò chơi sẽ xuất hiện rõ ràng và sắc nét trong khi bạn tăng tốc qua các cấp độ và đua qua các cảnh.

Độ trễ đầu vào thấp



Độ trễ đầu vào là độ trễ xảy ra giữa thời điểm thiết bị kết nối bắt đầu gửi khung hình lên màn hình và thời điểm màn hình thực sự hiển thị khung hình đó. Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian chậm trễ giữa nhập lệnh từ thiết bị của bạn đến màn hình, cải thiện đáng kể hiệu quả khi chơi các game thi đấu tốc độ cao.

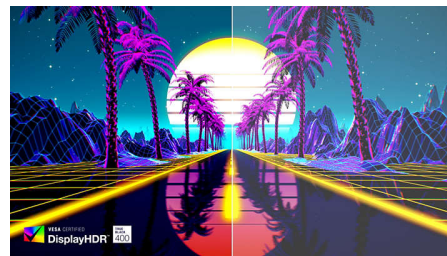
Hình ảnh trong như pha lê



Màn hình của Philips mang đến hình ảnh trong như pha lê, Quad HD 2560x1440 hoặc 2560x1080 điểm ảnh. Sử dụng các tấm nền màn

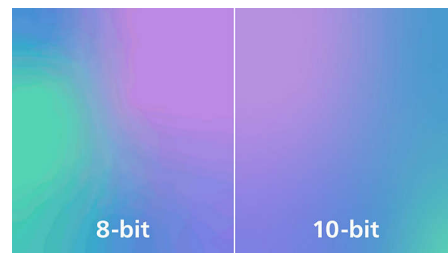
hình có hiệu suất cao với số điểm ảnh mật độ cao, được trang bị khả năng của các nguồn sáng thông cao, những màn hình mới này sẽ khiến cho hình ảnh và đồ họa của bạn thật sống động. Cho dù bạn đang cần thông tin cực kỳ chi tiết theo yêu cầu chuyên nghiệp cho các giải pháp CAD-CAM, sử dụng ứng dụng đồ họa 3D hoặc các tiện ích tài chính hoạt động trên những bảng tính lớn, màn hình Philips sẽ mang đến cho bạn hình ảnh trong như pha lê.

DisplayHDR™ True Black 400



Màn hình Philips này được chứng nhận VESA DisplayHDR™ True Black 400. Mang đến chi tiết bóng tối cực kỳ chính xác với màu đen sâu hơn để có trải nghiệm hình ảnh đáng chú ý so với màn hình thông thường có cùng độ sáng đỉnh. Màn hình Philips này có nhiều chế độ HDR, mỗi chế độ được tối ưu hóa cho các tình huống sử dụng của bạn: HDR Game, HDR Movie, HDR Photo và cấp độ được chứng nhận VESA DisplayHDR.

Độ sâu màu thực 10 bit



Với màn hình màu thực 10 bit của Philips, bạn có thể xem tác phẩm chuyên nghiệp yêu cầu màu sắc với độ chính xác màu vượt trội và đáp ứng các tiêu chuẩn chuyên nghiệp. So với màn hình màu

8 bit thông thường, màn hình Philips này tạo ra sự chuyển tiếp tự nhiên hơn giữa các màu sắc để có độ chuyển màu mượt mà hơn.

Công nghệ QD OLED



QD-OLED là phương pháp kết hợp giữa tấm nền OLED và công nghệ chấm lượng tử. Bằng cách kết hợp những điểm tốt nhất của cả hai, QD-OLED đảm bảo độ tương phản cao, màu đen sâu và góc nhìn không giới hạn, với độ sáng đỉnh cao hơn và màu sắc sống động hơn.

Chế độ LowBlue & Không nhấp nháy hình



Chế độ LowBlue và Công nghệ không nhấp nháy hình của chúng tôi đã được phát triển để giảm căng thẳng và mệt mỏi cho mắt thường do việc nhìn vào màn hình trong nhiều giờ liền.



Những nét chính

Ambiglow tăng cường AI



Bộ xử lý tăng cường AI của chúng tôi phân tích nội dung hình ảnh đến và liên tục điều chỉnh màu sắc và độ sáng của ánh sáng phát ra để phù hợp với hình ảnh. Tính năng này bổ sung một chiều hướng mới cho trải nghiệm xem của bạn. Ambiglow cải tiến sử dụng khả năng AI của Ambiglow để tạo ra trải nghiệm chơi game thực sự đắm chìm và có thể tùy chỉnh. Từ việc bao phủ phòng chơi game của bạn bằng màu sắc cho đến cảm giác như bạn là một phần của trò chơi, Ambiglow tăng cường AI được tạo ra để biến trải nghiệm chơi game của bạn trở nên tuyệt vời nhất từ trước đến nay bằng cách kết hợp trí thông minh, màu sắc và ánh sáng.

Chế độ SmartImage Game



Màn hình chơi game Philips mới có OSD truy cập nhanh được tinh chỉnh dành cho game thủ, cung cấp cho bạn nhiều lựa chọn. Chế độ "FPS" (Góc

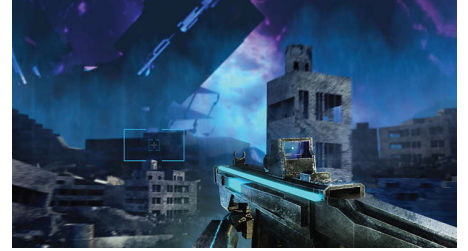
nhìn người thứ nhất) cải thiện các chủ đề sẫm màu trong game, cho phép bạn nhìn thấy các đối tượng ẩn trong các khu vực tối màu. Chế độ "Racing" điều chỉnh màn hình với thời gian phản hồi nhanh nhất, màu sắc mức cao, cùng với điều chỉnh hình ảnh. Chế độ "RTS" (Chiến lược thời gian thực) có một chế độ SmartFrame đặc biệt cho phép làm nổi bật các khu vực cụ thể và cho phép điều chỉnh kích thước và hình ảnh. Gamer 1 và Gamer 2 cho phép bạn lưu các cài đặt tùy chỉnh cá nhân dựa trên các game khác nhau, đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

Đế Ergo nhỏ gọn



Đế Ergo nhỏ gọn là để màn hình thân thiện với người dùng của Philips cho phép xoay, nghiêng và có thể điều chỉnh độ cao để từng người dùng có thể đặt vị trí màn hình để có được sự thoải mái và hiệu quả tối đa khi xem.

Smart Crosshair



Màu của Tầm ngắm được cài đặt theo mặc định. Khi tính năng Smart Crosshair (Tầm ngắm thông minh) được bật, màu sẽ thay đổi thành màu bổ sung cho màu nền. Tính năng Smart Crosshair (Tầm ngắm thông minh) nâng cao độ chính xác của việc ngắm bắn để bạn có thể phát hiện kẻ thù dễ dàng hơn.

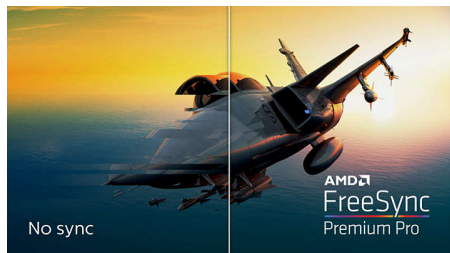
Dynamic Lighting



Tính năng này là chương trình chứng nhận của Microsoft cho phép người dùng Windows 11 đồng bộ hóa và quản lý ánh sáng RGB của tất cả màn hình và thiết bị ngoại vi của màn hình từ một menu. Bằng cách này, tính năng Dynamic Lighting tạo ra một hệ sinh thái ánh sáng RGB hoàn chỉnh với Philips Evnia Ambiglow trên tất cả các thiết bị, mang đến trải nghiệm người dùng có thể tùy chỉnh.

Những nét chính

AMD FreeSync™ Premium Pro



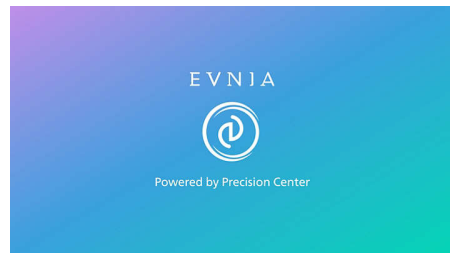
Không nên chọn chơi game nếu game bị giật hình hoặc khung hình bị đứt. AMD FreeSync™ Premium Pro mang đến trải nghiệm chơi game HDR đích thực: sự kết hợp giữa chơi game mượt mà ở hiệu suất cao nhất và hình ảnh dải động cao vượt trội trong khi vẫn duy trì độ trễ thấp.

Tương thích NVIDIA® G-SYNC®



Khi chơi các game cường độ cao với tốc độ làm mới cao, hiện tượng xé hình có thể xuất hiện nếu không có khả năng đồng bộ hóa đồ họa tối ưu. Màn hình Philips này được chứng nhận tương thích NVIDIA® G-SYNC®, giảm hiện tượng xé hình và đồng bộ hóa tốc độ làm mới của màn hình với đầu ra của card đồ họa để có trải nghiệm chơi game mượt mà hơn. Các cảnh trong game xuất hiện ngay lập tức, các đối tượng trông sắc nét hơn và gameplay mượt mà, mang đến cho bạn trải nghiệm hình ảnh tuyệt đẹp và lợi thế cạnh tranh quan trọng.

Evnia Precision Center



Evnia Precision Center là phần mềm để sử dụng được thiết kế để tối ưu hóa và cá nhân hóa màn hình Evnia. Cho dù bạn là game thủ bình thường hay chuyên nghiệp, phần mềm này cung cấp nhiều tùy chọn tùy chỉnh để phù hợp với phong cách chơi game độc đáo của bạn. Với các điều khiển trực quan và điều hướng liền mạch, Evnia Precision Center cung cấp cho bạn toàn quyền kiểm soát, cung cấp mọi thứ bạn cần để nâng tầm chơi game của bạn lên một tầm cao mới—ngay trong tầm tay bạn.



Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước bảng: 26,5 inch / 67,3 cm
Tỉ lệ kích thước: 16:9
Loại tấm nền màn hình: QD OLED
Khoảng cách điểm ảnh: 0,2292 x 0,2292mm
Độ sáng: SDR: 250 (APL 100%) nit, HDR: 450 (APL 10%) nit, HDR E/P: 1000 (APL 3%) nit
Số màu màn hình: Hỗ trợ màu 1,07 tỉ màu (10 bit)
Gam màu (diễn hình): DCI-P3: 98,5%, sRGB: 147,5%, NTSC 120%, Adobe RGB 118%*
Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1.500.000:1
SmartContrast: Mega Infinity DCR
Thời gian phản hồi (thông thường): 0,03 ms (Xám sang Xám)*
Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10000
Nâng cao hình ảnh: SmartImage game
Độ phân giải tối đa: HDMI/DP : 2560 x 1440 @ 360 Hz
Khung xem hiệu quả: 590,42 (Ngang) x 333,72 (Dọc) mm
Tần số quét: 30 - 510K kHz (Ngang) / 48 - 360 Hz (Dọc)
sRGB
Delta E: <2 (sRGB)
Không bị nháy
Mật độ điểm ảnh: 110,84 PPI
Chế độ LowBlue
Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống phản chiếu, 2H
Độ trễ đầu vào thấp
EasyRead
Công nghệ AMD FreeSync™: Premium Pro G-SYNC
HDR: Được chứng nhận DisplayHDR True Black 400
Ambiglow: 3 mặt
Định dạng điểm ảnh: RGB Q-Stripe*
Clear MR Tier: 13000
Smart Sniper
Stark Shadow Boost
Windows Dynamic Lighting
Smart Crosshair
Shadow Boost

Khả năng kết nối
Đầu vào tín hiệu: HDMI 2.1 x 2, DisplayPort 1.4 x 1, USB-B x 1
Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ
Âm thanh (Vào/Ra): Cổng ra tai nghe

HDCP: HDCP 1.4 (HDMI / DisplayPort), HDCP 2.2 (HDMI / DisplayPort), HDCP 2.3 (HDMI / DisplayPort)
Hub USB: USB-B upstream x1, USB-A downstream x2 (downstream với x1 sạc nhanh B.C 1.2), USB 3.2 Gen 1 / 5 Gbps

Tiện lợi

Loa tích hợp: 5 W x 2
Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS, sRGB, Windows 11 / 10
Tiện lợi cho người dùng: Bật/tắt nguồn, Menu/OK, Đầu vào/Lên, Cài đặt game/Xuống, SmartImage game/Quay lại
Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Tiếng Trung truyền thống, Ukraina
Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm), Giá đỡ VESA, Chế độ LowBlue
MultiView: Chế độ PIP/PBP, 2x thiết bị
Ánh sáng xanh thấp: Tuân thủ ánh sáng xanh thấp*

Chân đế

Điều chỉnh độ cao: 130 mm
Trục xoay: +/- 20 độ
Ng nghiêng: -5/20 độ

Công suất

Nguồn điện: Trong, AC 100-240 V, 50-60 Hz
Chế độ tắt: 0,3 W (diễn hình)
Chế độ bật: 83,70 W (diễn hình)
Chế độ chờ: 0,5 W (diễn hình)
Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)
Lớp nhãn năng lượng: G

Kích thước

Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 780 x 455 x 141 mm
Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 609,3 x 357,7 x 61 mm
Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 609,3 x 513,7 x 274,5 mm

Trọng lượng

Sản phẩm với bao bì (kg): 11,01 kg
Sản phẩm kèm chân đế (kg): 7,35 kg
Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 6,00 kg

Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C
MTBF: 30.000 giờ
Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C

Tính bền vững

Môi trường và năng lượng: RoHS
Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %
Các chất cụ thể: Không chứa thủy ngân, Vô không chứa PVC / BFR
Nhựa tái chế sau sử dụng: 35%*

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

Chứng nhận tuân thủ quy định: CB, Dấu CE, ETL, CEC, TUV/ISO9241-307, TUV-BAUART, EAC, EAEU RoHS, CEL, CCC, UKCA, EMF, FCC, ICES-003

Tủ

Màu sắc: Trắng
Bề mặt: Có vân

Trong hộp có gì?

Cáp: Cáp DP, cáp HDMI, USB Upstream (B-A), Cáp nguồn
Màn hình kèm chân đế
Tài liệu hướng dẫn sử dụng

* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse. Mẫu đo là 1 đường ngang.
* Độ bao phủ DCI-P3 dựa trên CIE1976, Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931, Vùng NTSC và Vùng Adobe RGB dựa trên CIE1976.
* Điểm ảnh hoạt động: 2560 (Ngang) x 1440 (Dọc). Tổng số điểm ảnh: 2576 (Ngang) x 1456 (Dọc); các điểm ảnh bổ sung ở mỗi bên, không gian dành riêng cho quỹ đạo điểm ảnh.
* Tỷ lệ ánh sáng phát xạ màn hình trong phạm vi từ 415 - 455 nm đến phát xạ màn hình trong phạm vi 400 - 500 nm phải nhỏ hơn 50%.
* Để có hiệu suất đầu ra tốt nhất, hãy luôn đảm bảo rằng card đồ họa của bạn có thể đạt được độ phân giải và tốc độ làm mới tối đa của màn hình Philips này.
* Màn hình này hướng đến tính bền vững: để được làm bằng 35% nhựa tái chế.
* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.
* Các sản phẩm và phụ kiện được liệt kê trên tờ rơi này có thể khác nhau tùy theo quốc gia và khu vực.
* 2020 Advanced Micro Devices, Inc. Bảo lưu mọi quyền. AMD, logo AMD Arrow, AMD FreeSync™ và các kết hợp theo đó là thương hiệu của Advanced Micro Devices, Inc. Các tên sản phẩm khác được sử dụng trong ấn bản này chỉ dành cho mục đích nhận diện và có thể là thương hiệu của chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Giao diện hỗ trợ NVIDIA® G-SYNC®: DisplayPort
* Đảm bảo cập nhật trình điều khiển NVIDIA® G-SYNC® lên phiên bản mới nhất, xem thêm thông tin trên trang web NVIDIA: <https://www.nvidia.com/>
* Đảm bảo rằng card đồ họa của bạn hỗ trợ NVIDIA® G-SYNC®

